

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng và kế hoạch lựa chọn nhà thầu
Dự án: Xây dựng, tu bổ, tôn tạo và phát huy giá trị di tích tại tháp Bánh Ít**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đầu thầu ngày 26/11/2013;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ về Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/2/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 29/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ về Quy định về trình tự, thủ tục thẩm định dự án quan trọng quốc gia và giám sát, đánh giá đầu tư;

Căn cứ Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26/10/2015 quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu; Thông tư số 11/2019/TT-BKHĐT ngày 16/12/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Quy định chi tiết việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu, lộ trình áp dụng lựa chọn nhà thầu qua mạng và quản lý, sử dụng giá trị bảo đảm dự thầu, bảo đảm thực hiện hợp đồng không được hoàn trả;

Căn cứ Quyết định số 5099/QĐ-UBND ngày 15/12/2020 của UBND tỉnh về việc phân bổ và giao kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách tỉnh năm 2021; Quyết định số 3268/QĐ-UBND ngày 04/8/2021 của UBND tỉnh phân bổ kế hoạch đầu tư trung hạn vốn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Văn bản số 55/BVHTTDL-DSVH ngày 25/01/2021 của Cục Di sản Văn hóa - Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc tu bổ, tôn tạo và phát huy giá trị di tích tháp Bánh Ít;

Căn cứ Văn bản số 4014/BVHTTDL-DSVH ngày 27/10/2021 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc thẩm định Dự án tu bổ, tôn tạo di tích tháp Bánh Ít, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 3626/QĐ-UBND ngày 01/9/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư công trình: Xây dựng, tu bổ, tôn tạo và phát huy giá trị di tích tại tháp Bánh Ít;

Căn cứ Quyết định số 4571/QĐ-UBND ngày 16/11/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung chủ trương đầu tư Công trình: Xây dựng, tu bổ, tôn tạo và phát huy giá trị di tích tại Tháp Bánh Ít;

Theo đề nghị của Sở Văn hóa và Thể thao tại Tờ trình số 1585/TTrSVHTT ngày 16/11/2021 và đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Báo cáo số 767/BC-SKHD-TT ngày 17/11/2021 về tổng hợp, trình duyệt dự án đầu tư xây dựng và kết quả thẩm định Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự án: Xây dựng, tu bổ, tôn tạo và phát huy giá trị di tích tại tháp Bánh Ít (kèm theo Văn bản số 301/SXD-QLXDTD ngày 04/11/2021 của Sở Xây dựng về việc thông báo kết quả thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án: Xây dựng, tu bổ, tôn tạo và phát huy giá trị di tích tháp Bánh Ít).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án đầu tư xây dựng và kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự án: Xây dựng, tu bổ, tôn tạo và phát huy giá trị di tích tại tháp Bánh Ít với các nội dung chủ yếu như sau:

I. Phê duyệt dự án đầu tư xây dựng:

1. Tên Dự án: Xây dựng, tu bổ, tôn tạo và phát huy giá trị di tích tại tháp Bánh Ít.

2. Cấp quyết định đầu tư: Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định.

3. Chủ đầu tư: Sở Văn hóa và Thể thao Bình Định.

4. Tổ chức tư vấn lập dự án: Liên danh Công ty Cổ phần tư vấn Đầu tư và Xây dựng Nguyên Phú và Công ty TNHH phát triển công nghệ Việt Long.

5. Mục tiêu đầu tư: Việc đầu tư xây dựng công trình nhằm tu bổ, tôn tạo di tích, gìn giữ và phát huy giá trị di tích tháp Bánh Ít. Công trình sau khi hoàn thành sẽ thu hút du khách trong và ngoài nước đến tham quan, nghiên cứu về giá trị lịch sử và kiến trúc di tích.

6. Quy mô đầu tư xây dựng

6.1. Đối với các di tích gốc (Tháp chính, tháp cổng, tháp hỏa, tháp bia): Giữ nguyên trạng, thực hiện bảo quản theo nghiệp vụ khoa học chuyên ngành.

6.2. Xây dựng, tu bổ một số hạng mục sau đây:

a) Hoàn thiện đường nội bộ (phía Tây Nam) bằng bê tông, lát đá sa thạch khò nhám dài liên tục qua đoạn cổng chính:

- Xây dựng hoàn thiện đoạn bậc cấp BC1 (3x31,193m), BC2 (3x19,8m), BC4 (2,6x46,04m). Đường xuống tháp GT1, bê tông gắn sỏi 2,6x170m, hiện trạng đã thi công đổ bêtông, mặt lát đá chè không quy cách.

- Tháo dỡ lớp đá chè, nền bê tông. Xây dựng đường bê tông dày 100mm cấp độ bền B15 đá 1x2cm, phía trên lát đá sa thạch khò nhám kích thước 30x60x5cm, có bó vỉa hai bên lề đường, bù sung mương thoát nước, nền đường có độ dốc thiết kế <18%.

b) Nhà thường trực - vệ sinh cũ nằm phía Đông Nam (vị trí số 10 trong quy hoạch): Tháo dỡ để tạo sự thông thoáng cảnh quan khuôn viên (Quy mô 203m²), hoàn thiện mặt bằng theo thiết kế.

c) Xây dựng khu chức năng (bao gồm: khu dịch vụ, đón tiếp, trưng bày, thường trực, bảo vệ, nhà vệ sinh trong cùng một công trình) thành một khối nằm phía Đông Nam (vị trí số 11 trong quy hoạch), cụ thể như sau:

- Quy mô xây dựng khoảng 712m². Kết cấu bằng bê tông cốt thép, vì kèo mái bằng thép vượt nhịp, tường bao che xây gạch, ốp gạch Chăm phục chế. Tổng chiều cao của tòa nhà 9,7m.

- Hệ thống trưng bày nội thất bên trong được thiết kế lắp dựng, bài trí hiện vật theo mô hình mỹ thuật, kiến trúc Chămpa.

d) Xây dựng hạ tầng cảnh quan, sân vườn, bãi đậu xe; di dời bia di tích hiện trạng gần Tháp chính xuống khu vực khối nhà chức năng:

- Xây dựng bãi đậu xe có diện tích khoảng 1100m² bằng lát đá Sa thạch khò nhám 30x60x5cm trên nền bê tông đá 1x2cm cấp độ bền B15 dày 100mm.

- Sân xung quanh khu chức năng bằng lát đá Sa thạch khò 30x60x5cm trên nền bê tông đá 1x2cm cấp độ bền B15 dày 100mm với diện tích 1.256m².

- Di dời, xây dựng bia di tích trên Tháp chính xuống dưới gần khu nhà trưng bày làm lại móng bia để đảm bảo bia được dựng vững chai theo thời gian.

- Cây xanh: Trồng hoa giấy 02 bên dọc theo tuyến đường GT1 và tuyến bậc cấp chính với số lượng 1000 cây khoảng cách 1m/1 cây. Để đảm bảo nguồn nước tới cho cây xanh của dự án tiến hành khoan giếng khoan đường kính 200mm sâu 90m và đấu 01 máy bơm hỏa tiễn công suất 25hp và lắp đặt hệ thống ống dẫn nước tưới cho cây. Trồng cỏ lá gừng xung quanh chân tháp chính, tháp phụ, tháp nam, và tháp cổng cách chân pháp 0,5m. Cắt tỉa cành khô.

- Tháo gỡ, hủy bỏ tấm đan bê tông cốt thép tại khuôn viên tháp chính và tháp hỏa đê tôn tạo sân và cảnh quan.

- Lát đá ong ron cỏ tại các khu vực khuôn viên: Phía trước tháp chính (vị trí số 6) diện tích 310m²; dưới chân tháp chính (vị trí số 1) diện tích 1.166m²; dưới chân tháp nam (vị trí số 4) diện tích 114,13m²; dưới chân tháp cổng (vị trí số 3) diện tích 180m²; lát đá ong ron cỏ tuyến liên kết nội bộ GT4.

e) Hệ thống điện chiếu sáng và trang trí trong khu vực di tích:

- Di dời đường điện trung thế băng qua khu vực di tích (phía Tây Nam) tạo không gian thông thoáng, không có sự xâm phạm di tích chiếu dài 156m và xây dựng thay thế đường điện trung thế mới với chiều dài 189m.

- Lắp đặt hệ thống chiếu sáng xung quanh khu di tích: Bố trí lắp đặt hệ thống đèn nắm loại cao 0,6m cho các tuyến đường bậc cấp và xuống tháp (sử dụng trường hợp khi khách về đêm). Bố trí hệ thống đèn cao áp loại cột đèn cao 11m tại vị trí bãi đậu xe. Toàn bộ các hệ thống điện kết nối được ngầm hóa bên trong và dưới đất để đảm bảo mỹ quan.

- Hệ thống âm thanh: Xây dựng mới hệ thống âm thanh sân vườn dọc đường nội bộ và phạm vi khuôn viên các tháp chính.

(Nội dung chi tiết của dự án theo hồ sơ đơn vị tư vấn lập, được Sở Xây dựng thẩm định tại Văn bản số 301/SXD-QLXDTD ngày 04/11/2021).

7. Địa điểm xây dựng: Xã Phước Hiệp, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định.

8. Nhóm dự án, loại và cấp công trình: Dự án nhóm C, công trình công cộng - văn hóa lịch sử cấp III.

9. Số bước thiết kế: Thiết kế 02 bước.

10. Tổng mức đầu tư: **25.632.979.000 đồng**

(Hai mươi lăm tỷ, sáu trăm ba mươi hai triệu, chín trăm bảy mươi chín nghìn đồng).

Trong đó:

- Chi phí xây lắp : 22.479.775.000 đồng
- Chi phí quản lý dự án : 458.550.000 đồng
- Chi phí tư vấn ĐTXD : 1.203.039.000 đồng
- Chi phí khác : 173.409.000 đồng
- Chi phí dự phòng : 1.318.206.000 đồng

11. Nguồn vốn đầu tư: Vốn ngân sách nhà nước do tỉnh quản lý.

12. Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư thuê tư vấn quản lý dự án.

13. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2021 - 2022.

14. Các nội dung khác: Chủ đầu tư chịu trách nhiệm thực hiện đầy đủ các nội dung theo yêu cầu của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch tại Văn bản số 4014/BVHTTDL-DSVH ngày 27/10/2021; ý kiến thẩm định và kiến nghị của Sở Xây dựng tại Văn bản số 301/SXD-QLXDTD ngày 04/11/2021 và ý kiến thẩm định của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Báo cáo số 767/BC-SKHDT ngày 17/11/2021.

II. Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

1. Phần công việc đã thực hiện: Tư vấn lập Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng; Chủ đầu tư chịu trách nhiệm thực hiện đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

2. Phần công việc không áp dụng được một trong các hình thức lựa chọn nhà thầu: Chi phí công tác kiểm tra, nghiệm thu; Chi phí Hợp đồng tư vấn giải quyết kiến nghị của nhà thầu về kết quả lựa chọn nhà thầu tư vấn quản lý dự án, thiết kế bản vẽ thi công, thi công xây lắp, mua sắm thiết bị, tư vấn giám sát; Chi phí thẩm định hồ sơ mời thầu và kết quả lựa chọn nhà thầu phần thi công xây dựng; Chi phí dự phòng; Chi phí khảo sát, triển khai rà phá bom, mìn; Chi phí thẩm định dự án; Chi phí thẩm định thiết kế bản vẽ thi công; Chi phí thẩm định dự toán thiết kế bản vẽ thi công; Chi phí thẩm duyệt phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ; Chi phí thẩm tra phê duyệt quyết toán; Chủ đầu tư chịu trách nhiệm thực hiện theo quy định hiện hành của Nhà nước.

3. Phần công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu: Theo Phụ lục đính kèm Quyết định này.

Điều 2. Chủ đầu tư chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các Sở: Xây dựng, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư; Công an tỉnh và các cơ quan liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Văn hóa và Thể thao, Xây dựng, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư; Chủ tịch UBND huyện Tuy Phước và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

✓
Nơi nhận:

- Như Điều 3;
 - CT, các PCT UBND tỉnh;
 - KBNN tỉnh;
 - CVP, PVPVX;
 - Lưu: VT, K1, K8.
- DNV*

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lâm Hải Giang

PHỤ LỤC KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU

Dự án: Xây dựng, tu bổ, tôn tạo và phát huy giá trị di tích tại tháp Bánh Ít
 (Kèm theo Quyết định số: 4582/QĐ-UBND ngày 17 tháng 11 năm 2021
của Chủ tịch UBND tỉnh)

Số thứ tự	Tên gói thầu	Giá gói thầu (1.000 đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
1	Tư vấn quản lý dự án	458.550	Ngân sách nhà nước do tinh quản lý	Chỉ định thầu	Thương thảo hợp đồng	Tháng 11 năm 2021	Trọn gói	Theo thời gian thực hiện dự án
2	Chi phí khảo sát địa chất	43.528		Chỉ định thầu	Thương thảo hợp đồng	Tháng 11 năm 2021	Trọn gói	07 ngày
3	Thiết kế bản vẽ thi công và dự toán chi tiết (phần xây dựng)	343.652		Chỉ định thầu	Thương thảo hợp đồng	Tháng 11 năm 2021	Trọn gói	10 ngày
4	Phác thảo mô hình, thiết kế chi tiết phần nội thất mỹ thuật, trung bày, bài trí hiện vật	50.150		Chỉ định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý II năm 2022	Trọn gói	30 ngày
5	Thăm tra hồ sơ thiết kế BVTC-dự toán (sau thiết kế cơ sở)	60.597		Chỉ định thầu	Thương thảo hợp đồng	Tháng 11 năm 2021	Trọn gói	05 ngày
6	Giám sát thi công phần xây dựng	396.398		Chỉ định thầu	Thương thảo hợp đồng	Tháng 11 năm 2021	Trọn gói	Theo thời gian thi công
7	Chi phí giám sát thi công phần nội thất mỹ thuật, trung bày, bài trí hiện vật	64.675		Chỉ định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý II năm 2022	Trọn gói	Theo thời gian thi công

Số thứ tự	Tên gói thầu	Giá gói thầu (1.000 đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
8	Thẩm định giá dự toán nội thất mỹ thuật, trung bày, bài trí hiện vật	32.000	Ngân sách nhà nước do tỉnh quản lý	Chi định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý II năm 2022	Trọn gói	10 ngày
9	Chi phí lập HSMT và phân tích đánh giá HSDT nhà thầu thi công xây dựng	36.327		Chi định thầu	Thương thảo hợp đồng	Tháng 11 năm 2021	Trọn gói	45 ngày
10	Chi phí lập HSYC và phân tích đánh giá HSĐX phần nội thất – mỹ thuật	4.545		Chi định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý II năm 2022	Trọn gói	45 ngày
11	Bảo hiểm công trình xây dựng (phần xây dựng)	17.984		Chi định thầu	Thương thảo hợp đồng	Tháng 11 năm 2021	Trọn gói	Theo thời gian thi công
12	Thi công toàn bộ khôi lựng xây dựng, tu bổ, tôn tạo di tích Tháp Bánh Ít	19.979.775		Đấu thầu rộng rãi qua mạng	01 giai đoạn, 01 túi hồ sơ	Tháng 12 năm 2021	Trọn gói	180 ngày
13	Thi công toàn bộ khôi lựng phần Nội thất mỹ thuật, trung bày, bài trí hiện vật	2.500.000		Chi định thầu (*)	Thương thảo hợp đồng	Quý II năm 2022	Trọn gói	60 ngày
Tổng giá trị các gói thầu: 23.988.181.000 đồng								

Ghi chú:

- Giá trị các gói thầu được lập theo kết quả thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư tại Văn bản số 301/SXD-QLXDTD ngày 04/11/2021 của Sở Xây dựng Bình Định. Khi triển khai thực hiện, Chủ đầu tư có trách nhiệm cập nhật lại giá gói thầu (bước thiết kế bản vẽ thi công - dự toán) theo quy định hiện hành trước khi tổ chức thực hiện các bước tiếp theo.

- (*) Gói thầu số 13 “Chỉ định thầu” theo quy định tại điểm d Khoản 1 Điều 22 Luật Đấu thầu ngày 26/11/2013; Nghị định số 113/2013/NĐ-CP ngày 02/10/2013 của Chính phủ về hoạt động mỹ thuật; Nghị định số 22/2018/NĐ-CP ngày 23/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật sở hữu trí tuệ năm 2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật sở hữu trí tuệ năm 2009 về quyền tác giả, quyền liên quan.

- Phần nội thất mỹ thuật, trưng bày và bài trí hiện vật (nếu có thiết bị): Chủ đầu tư thực hiện Chứng thư thẩm định giá theo quy định Luật giá ngày 20/6/2012 và phê duyệt dự toán; Chủ đầu tư và các bên tham gia chịu trách nhiệm về phần nội thất mỹ thuật, trưng bày và bài trí hiện vật, thực hiện công tác lựa chọn nhà thầu đảm bảo năng lực, khách quan và hiệu quả kinh tế theo đúng quy định Luật Đấu thầu ngày 26/11/2013 và các quy định hiện hành khác liên quan
